TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** **TỈNH HƯNG YÊN** ---------- Số: 85/2020/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Mỹ Hào, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2020/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Anh Cao Văn T, sinh năm 1986.

**** Bị đơn:*** Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1994.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố L, phường B, thị xã M, tỉnh H.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Cháu Cao Tường V, sinh ngày 30/10/2017.

Người đại diện theo pháp luật của cháu V: Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1994.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố L, phường B, thị xã M, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cao Văn T và chị Nguyễn Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Văn T và chị Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Cao Văn T và chị Nguyễn Ngọc A có 01 con chung là cháu Cao Tường V, sinh ngày 30/10/2017. Anh T và chị A thỏa thuận giao cháu V cho chị A nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Anh T và chị A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh T và chị A đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Cao Văn T và chị Nguyễn Ngọc A thỏa thuận anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004223 ngày 20/05/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả anh T số tiền150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường Bạch Sam;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thế Dương